TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Văn Thái;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Chỉnh và bà Vi Thị Nghiêm;

- Thư ký phiên toà: Ông Kim Văn Sơn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Đặng Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Tằng Quang D - tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/5/1989, tại huyện Đ, Đồng Nai; nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 9/12; con ông Tằng A S và bà Lý Thị L1; vợ: chưa có; có 01 con sinh năm 2008; tiền sự, tiền án: chưa có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

* *Nguyên đơn dân sự:* Đền đức ông HC; địa chỉ: thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

* *Đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự*: anh Tạ Văn L2 - sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn Th, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; chức vụ: Chủ nhang Đền đức ông HC. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Ngô Văn Ch1 - sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn 6, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Người làm chứng trong vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Ch2 . Có mặt.

2. Anh Lý Văn Th . Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Thời gian từ ngày 28/7/2018 đến ngày 30/9/2018, tại Đền đức ông HC thuộc thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, Tằng Quang D đã có hành vi lén lút dùng dao bằng sắt cạy cánh cửa lách đột nhập vào trong Đền trộm cắp tài sản: ngày 28/7/2018 trộm cắp 02 chiếc mõ bằng kim loại và 80.000 đồng; ngày 12/9/2018 trộm cắp 13.000.000 đồng và ngày 30/9/2018 tiếp tục trộm cắp 456.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của Tằng Quang D: 01 con dao bằng sắt, màu đen, dài 42,5 cm, rộng 3,5 cm, lưỡi dao kích thước (3,5 x 16) cm, mũi dao bằng, được mài sắc phần đầu, phần sau lưỡi dao có phần chuôi bằng kim loại dài 11,5 cm, được chêm cán gỗ, phần tay cầm bằng cán gỗ dài 15 cm; 01 túi vải màu tím than, có quai đeo màu xám, kích thước (40 x 35) cm, trên mặt túi có nhiều vết sờn rách; 01 mõ bằng kim loại, hình bán trụ tròn, đường kính đáy 8 cm; cao 6,5 cm; 01 mõ bằng kim loại, hình bán trụ tròn, đường kính đáy 11,5 cm; cao 6,5 cm và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Vàng - Đen, Biển kiểm soát 14U1-090.10.

Thu giữ của đền đức ông HC: 01 két sắt nhãn hiệu Việt Đức, kích thước (0,5 x 0,38 x 0,8)m

Thu giữ của anh Ngô Văn Ch1: 01 Giấy đăng ký xe số 03168 cấp cho xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, gắn biển kiểm soát 14U1-090.10, màu sơn: Vàng – Đen và số tiền 6.800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/KL ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Yên, kết luận: 01 két sắt nhãn hiệu Việt Đức kích thước (0,5 x 0,38 x 0,8)m đã qua sử dụng, trước khi bị phá có giá trị 1.400.000 đồng, giá trị thiệt hại 800.000 đồng; 01 chiếc mõ bằng kim loại, hình bán trụ tròn, đường kính đáy 8 cm, cao 6,5 cm, đã qua sử dụng, trị giá 400.000 đồng; 01 chiếc mõ bằng kim loại, hình bán trụ tròn, đường kính đáy 11,5 cm, cao 6,5 cm, đã qua sử dụng, trị giá 500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tằng Quang D khai nhận: Do bản thân đang mắc căn bệnh sơ gan cổ chướng, không có nghề nghiệp, thu nhập. Bị cáo biết Đền đức ông HC tại thôn H, xã H không có người trông coi nên nảy ý định trộm cắp tài sản để phục vụ nhu cầu cá nhân. Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tại Đền đức ông HC, cụ thể: lần đầu vào tối ngày 28/7/2018, bị cáo mang theo con dao rựa bằng sắt cất giấu trong chiếc túi vải và đi đến Đền, bị cáo dùng dao cạy cửa lách đột nhập vào trong đền lấy trộm 02 chiếc mõ bằng kim loại và 80.000 đồng để trên đĩa; lần thứ 2 vào khoảng 21 giờ ngày 12/9/2018 bị cáo bằng dụng cụ và thủ đoạn như lần đầu đột nhập vào trong Đền và dùng dao đục phá phía trên đỉnh két sắt lấy trộm 13.000.000 đồng trong két sắt; tiếp đến, khoảng 14 giờ ngày 30/9/2018, bị cáo sử dụng công cụ và thủ đoạn cũ đột nhập vào trong Đền lấy trộm 100.000 đồng trong két sắt và 356.000 đồng để trên đĩa. Toàn bộ số tiền trộm cắp được, bị cáo mang về nhà cất giấu ở giường ngủ, bị cáo đã sử dụng 6.800.000 đồng trong số tiền trộm cắp được mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14U1-090.10 của anh Ngô Văn Ch1 (sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn 6, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh), để đi lại và ăn tiêu hết số tiền trộm cắp còn lại; 02 chiếc mõ bị cáo giấu trong phòng ngủ của bố mẹ bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự anh Tạ Văn L2 khai: anh là người được giao quản lý chung tất cả các hoạt động tại Đền đức ông HC, trong thời gian từ ngày 28/7/2018 đến ngày 30/9/2018 Đền đức ông HC 03 lần bị kẻ gian đột nhập trộm cắp tài sản, cụ thể: Lần thứ nhất: sáng ngày 29/7/2018 bà Ch2 là người trông coi, quyét dọn đền báo cho anh biết Đền bị kẻ gian lấy trộm 02 chiếc mõ bằng kim loại và toàn bộ tiền lẻ trên các đĩa thờ; lần thứ 2: khoảng 08 giờ ngày 13/9/2018 anh đang ở nhà thì bà Nguyễn Thị Ch2 gọi điện thoại cho anh thông báo về việc Đền bị kẻ gian cạy cửa và đục phá két sắt, anh và anh Lý Văn Th (là thủ quỹ của đền) đến và báo cho Công an đến làm việc, kiểm tra và phát hiện két sắt bị kẻ gian cạy phá bong tróc sơn phần cánh cửa két sắt và bị đục phá một đường trên đỉnh nóc két sắt, anh Th mở két sắt để kiểm tra và phát hiện số tiền bị mất trong két sắt là 13.000.000 đồng, số tiền còn lại trong két sắt là 4.200.000 đồng; lần thứ 3: khoảng 15 giờ ngày 30/9/2018, anh phát hiện qua Camera Tằng Quang D nhà ở thôn H, xã H đi lại trong Đền trộm cắp tiền trên đĩa công đức và trong két sắt, nên anh báo cho Công an huyện Tiên Yên để điều tra, làm rõ sự việc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Ch1 vắng mặt tại phiên tòa, theo lời khai và đơn xin xử vắng mặt có trong hồ sơ vụ án thể hiện: khoảng giữa tháng 9/2018 anh có bán cho Tằng Quang D; sinh năm 1989; trú tại: thôn H xã H, huyện T một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, sơn màu vàng – đen, biển kiểm soát 14U1-090.10, xe thuộc quyền sở hữu của anh, với giá 6.800.000 đồng, anh không biết D lấy tiền trộm cắp của Đền đức ông HC để mua. Anh đã tự nguyện nộp lại số tiền 6.800.000 đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên và đã được nhận lại chiếc xe mô tô trên.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị Ch2 (là người trông Đền) và Lý Văn Th (là thủ quỹ của Đền) tại phiên tòa có nội dung giống với lời khai của người đại diện nguyên đơn dân sự anh Tạ Văn L2.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSTY ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Tằng Quang D về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tằng Quang D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa bằng sắt, màu đen và 01 túi vải màu tím than thu giữ của bị cáo.

+ Trả lại cho nguyên đơn dân sự Đền đức ông HC 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Bị cáo, đại diện nguyên đơn dân sự không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, hiện nay bị cáo đang mắc căn bệnh sơ gan cổ chướng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, để có điều kiện chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đều đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện nguyên đơn dân sự anh Tạ Văn L2, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Ch1 và lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị Ch2 và Lý Văn Th; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường thực nghiệm điều tra, bản ảnh vật chứng, biên bản thu giữ vật chứng của Công an huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; bản Kết luận định giá tài sản số: 41/KL ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Yên và Cáo trạng số: 18/CT-VKSTY, ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 28/7/2018 đến ngày 30/9/2018, tại Đền đức ông HC thuộc thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, Tằng Quang D đã có hành vi lén lút dùng dao bằng sắt cạy cánh cửa lách đột nhập vào trong Đền trộm cắp tài sản: ngày 28/7/2018 trộm cắp 02 chiếc mõ bằng kim loại, trị giá 900.0000 đồng và 80.000 đồng tiền mặt; ngày 12/9/2018 trộm cắp 13.000.000 đồng và ngày 30/9/2018 trộm cắp 456.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Tằng Quang D đã trộm cắp là 14.436.000đ (Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng) và làm chiếc két sắt bị hư hỏng thiệt hại 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Bị cáo Tằng Quang D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật, nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, lười lao động đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của Đền đức ông HC với giá trị lớn, nhằm mục đích phục vụ nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đúng với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo, nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo. Xét cần xử lý nghiêm đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án tiền sự, sự am hiểu pháp luật và xã hội có phần hạn chế; có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho nguyên đơn dân sự và được đại diện nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, sống phụ thuộc vào gia đình, điều kiện kinh tế rất khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Tằng Quang D đã tự nguyện thỏa thuận với đại diện nguyên đơn dân sự anh Tạ Văn L2 bồi thường cho Đền đức ông HC 7.536.000đ (bảy triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng) tiền bị cáo trộm cắp tại Đền đức ông HC đã tiêu xài hết không thu hồi được và tiền sửa két sắt. Tại phiên tòa, anh Tạ Văn L2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; trong quá trình điều tra và trong đơn xin xử vắng mặt anh Ngô Văn Ch1 cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì cho anh, nên không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 6.800.000 đồng Công an đã thu giữ của anh Ngô Văn Ch1 là tiền do bị cáo trộm cắp tại Đền đức ông HC mang mua xe mô tô biển kiểm soát 14U1-090.10 của anh Ch1. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự anh

Tạ Văn L2 đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền này cho Đền đức ông HC. Xét đây là tiền thuộc quyền sở hữu của Đền đức ông HC, khoản tiền này bị cáo chưa bồi thường, nên chấp nhận yêu cầu của đại diện của nguyên đơn dân sự.

- 01 con dao rựa bằng sắt, màu đen và 01 túi vải màu tím than thu giữ của bị cáo. Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tôi, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, gắn biển kiểm soát 14U1-090.10, cùng giấy đăng ký chiếc xe là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Ngô Văn Ch1, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên đã trả cho anh Ch1, nên không đề cập.

- 02 mõ bằng kim loại thu giữ của bị cáo và 01 két sắt nhãn hiệu Việt Đức, thu giữ của Đền đức ông HC là tài sản thuộc quyền sở hữu của Đền đức ông HC, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên đã trả cho chủ sở hữu, nên không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Ngô Văn Ch1 đã bán xe mô tô cho bị cáo D, nhưng không biết tiền D mua xe là do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Tằng Quang D phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tằng Quang D 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/11/2018).

Giao bị cáo Tằng Quang D cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa bằng sắt, màu đen, chiều dài 42,5 cm rộng

3,5 cm, lưỡi dao có kích thước (3,5x1,6) cm, mũi dao bằng, được mài sắc phần đầu, phía sau lưỡi dao có phần chuôi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, được chêm cán gỗ, phần tay cầm bằng cán gỗ dài 15 cm và 01 túi vải màu tím than, có quai đeo màu xám, được khâu bằng chỉ, kích thước (40x35) cm.

+ Trả lại cho nguyên đơn dân sự Đền đức ông HC; địa chỉ: thôn Hà Dong Bắc, xã Hải Lạng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng)

(Hiện trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Tiên Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên lập ngày 19/11/2018).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Tằng Quang D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Áp dụng khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Công an huyện Tiên Yên;
- Bị cáo;
- Đại diện nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án hình sự huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ, án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Văn Thái